

Số: 09/2023/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 06 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (tên công ty viết tắt S); Địa chỉ trụ sở chính: A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị S.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Quang T - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ S; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 68/2022/UQ-S ngày 14/01/2022 và số 14910/2022/UQ-S ngày 09/9/2022).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; cùng địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện T, thành Phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Đăng H và bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ của hợp đồng tín dụng từng lần số 192/2017/HĐTDTL-PKHCHN ngày 27 tháng 4 năm 2017 tính đến hết ngày 29/5/2023 là: 31.912.605 đồng (bao gồm số tiền nợ gốc là 0 đồng; Nợ lãi trong hạn là 0 đồng; Nợ lãi quá hạn là 31.912.605 đồng).

Kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2023, ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng

tín dụng từng lần số 192/2017/HĐTDTL-PKHCN ngày 27 tháng 4 năm 2017 cho đến khi ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H trả hết tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.2. Phương án trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 25/6/2023 ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H phải trả hết toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Đăng H và bà Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ một nghĩa vụ nào đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 946/17.BĐ/247.HG, Quyền số 01.TP/CC-SCC/HĐGD/1100.17 do Phòng công chứng số 3, thành phố Hải Phòng công chứng ngày 27/4/2017 đã ký giữa ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H - bên thế chấp và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 128 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 622 A2, tờ bản đồ số 02, địa chỉ: Thôn Phù Lưu 2, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 380840, số vào sổ cấp GCN: CH00176 do Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 27/3/2013 cho ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H.

2.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2.5. Ông Nguyễn Đăng H, bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là 10.000.000 đồng.

2.6. Về án phí: Ông Nguyễn Đăng H và bà Nguyễn Thị H nhận nộp cả số tiền án phí dân sự sơ thẩm, số tiền án phí ông Nguyễn Đăng H và bà Nguyễn Thị H phải nộp là 798.000 đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008415 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu

